

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 3468 /TĐHYKPNT-TBDA
V/v mời các đơn vị có năng lực và
quan tâm đến gói thầu “Mua sắm
thuốc bắc và giấy gói thuốc bắc cho
Khoa Y dược Cổ truyền”

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Quý nhà cung cấp.

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch đang triển khai gói thầu “Mua sắm thuốc bắc và giấy gói thuốc bắc cho Khoa Y dược Cổ truyền”.

Để có cơ sở lập giá dự toán, nhà trường kính mời các đơn vị có đủ năng lực và quan tâm đến gói thầu “Mua sắm thuốc bắc và giấy gói thuốc bắc cho Khoa Y Dược Cổ truyền” của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch gửi Thư báo giá được niêm phong về Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch theo phụ lục bảng yêu cầu báo giá.

*** Thành phần hồ sơ gồm:**

1. Bảng báo giá dịch vụ (bao gồm toàn bộ chi phí như: thuế GTGT và các chi phí liên quan khác);
2. Hồ sơ năng lực;
3. Giấy phép đăng ký kinh doanh;
4. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 90 ngày.

Kính đề nghị Quý đơn vị gửi hồ sơ nêu trên bằng các hình thức sau:

1. Qua địa chỉ e-mail: thietbi@pnt.edu.vn
2. Trực tiếp về Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Địa chỉ: Số 02 Dương Quang Trung, Phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian gửi: trước 16 giờ 30 phút, ngày 05 tháng 10 năm 2026.

Chi tiết liên hệ: Bà Trần Hoàng Thùy Nhung, Chuyên viên Phòng Thiết bị - Dự án,
số điện thoại: 0824 414 268.

**Lưu ý về tư cách hợp lệ của nhà thầu tham gia báo giá:*

- Đối với nhà thầu, nhà đầu tư trong nước: là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước

ngoài đăng ký thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam. Đối với nhà thầu, nhà đầu tư nước ngoài: có đăng ký thành lập, hoạt động theo pháp luật nước ngoài;

- Hạch toán tài chính độc lập;

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản;

- Có tên trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trước khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư;

- Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quyết định của người có thẩm quyền, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 3 Điều 87 của Luật 22;

- Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

(Đính kèm: Phụ lục Bảng yêu cầu báo giá).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HT và các PHT;
- P.CNTT (Đề đăng Website);
- Lưu: VT, TBDA, TN (02b).

**TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

(Đã ký)

Trần Nguyễn Đan Quỳnh

PHỤ LỤC

(Đính kèm Công văn số: 3468/TĐHYKPNT-TBDA ngày 22 tháng 9 năm 2026
của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

BẢNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

Gói thầu: Mua sắm thuốc bắc và giấy gói thuốc bắc cho Khoa Y Dược Cổ truyền.

Địa chỉ giao hàng: Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch – Số 02 Dương Quang Trung, Phường Hòa Hưng, TP.HCM.

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1	Ma hoàng	Gram	200	
2	Tử tô điệp	Gram	200	
3	Sinh khương	Gram	200	
4	Hương nhu	Gram	200	
5	Kinh giới	Gram	200	
6	Phòng phong	Gram	200	
7	Khương hoạt	Gram	200	
8	Bạch chỉ	Gram	200	
9	Tế tân	Gram	200	
10	Tân di	Gram	200	
11	Thông bạch	Gram	200	
12	Hồ tụy	Gram	200	
13	Bạc hà	Gram	200	
14	Ngưu bàng tử	Gram	200	
15	Thuyền thoái	Gram	200	
16	Tang điệp	Gram	200	
17	Cúc hoa	Gram	200	
18	Phù bình	Gram	200	
19	Kim ngân hoa	Gram	200	
20	Liên kiều	Gram	200	
21	Xuyên tâm liên	Gram	200	
22	Bồ công anh	Gram	200	
23	Ngư tinh thảo	Gram	200	
24	Xạ can	Gram	200	
25	Mã xỉ hiện	Gram	200	
26	Nha đam tử	Gram	200	
27	Bạch hoa xà thiệt thảo	Gram	200	
28	Lô căn	Gram	200	
29	Áp chích thảo	Gram	200	
30	Hạ khô thảo	Gram	200	
31	Thanh hao	Gram	200	
32	Tang chi	Gram	200	
33	Hi thiêm thảo	Gram	200	

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
34	Tang ký sinh	Gram	200	
35	Quảng hoắc hương	Gram	200	
36	Ngọc mễ tu	Gram	200	
37	Kim tiền thảo	Gram	200	
38	Thông thảo	Gram	200	
39	Đẳng tâm thảo	Gram	200	
40	Phan tả diệp	Gram	200	
41	Phù tiểu mạch	Gram	200	
42	Tang phiêu tiêu	Gram	200	
43	Ngải diệp	Gram	200	
44	Tiểu hồi hương	Gram	200	
45	Hoa tiêu	Gram	200	
46	Đại phúc bì	Gram	200	
47	Hương phụ	Gram	200	
48	Hồng hoa	Gram	200	
49	Ích mẫu thảo	Gram	200	
50	Câu đằng	Gram	200	
51	Toàn yết	Gram	200	
52	Ngô công	Gram	200	
53	Cương tâm	Gram	200	
54	Hòe hoa	Gram	200	
55	Trắc bách diệp	Gram	200	
56	Bạch mao căn	Gram	200	
57	Dương đề	Gram	200	
58	Bồ hoàng	Gram	200	
59	Tỳ bà diệp	Gram	200	
60	Dâm dương hoắc	Gram	200	
61	Đông trùng hạ thảo	Gram	200	
62	Giảo cổ lam	Gram	200	
63	Bách hợp	Gram	200	
64	Mặc hạn liên	Gram	200	
65	Xạ hương	Gram	200	
66	Nhân trần	Gram	200	
67	Ma hoàng căn	Gram	200	
68	Thăng ma	Gram	400	
69	Cát căn	Gram	400	
70	Mạn kinh tử	Gram	400	
71	Quán chúng	Gram	400	
72	Thỏ phục linh	Gram	400	
73	Tri mẫu	Gram	400	
74	Chi tử	Gram	400	
75	Hoàng cầm	Gram	400	
76	Hoàng liên	Gram	400	
77	Hoàng bá	Gram	400	

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
78	Long đởm thảo	Gram	400	
79	Khổ sâm	Gram	400	
80	Huyền sâm	Gram	400	
81	Mẫu đơn bì	Gram	400	
82	Xích thược	Gram	400	
83	Địa cốt bì	Gram	400	
84	Độc hoạt	Gram	400	
85	Uy linh tiên	Gram	400	
86	Mộc qua	Gram	400	
87	Tần giao	Gram	400	
88	Phòng kỷ	Gram	400	
89	Ngũ gia bì	Gram	400	
90	Cầu tích	Gram	400	
91	Thiên niên kiện	Gram	400	
92	Thương truật	Gram	400	
93	Hậu phác	Gram	400	
94	Sa nhân	Gram	400	
95	Đậu khấu	Gram	400	
96	Thảo quả	Gram	400	
97	Phục linh	Gram	400	
98	Ý dĩ nhân	Gram	400	
99	Trạch tả	Gram	400	
100	Xa tiền tử	Gram	400	
101	Mộc thông	Gram	400	
102	Tỳ giải	Gram	400	
103	Thương nhĩ tử	Gram	400	
104	Đại hoàng	Gram	400	
105	Lô hội	Gram	400	
106	Hỏa ma nhân	Gram	400	
107	Cam toại	Gram	400	
108	Lương đại kích	Gram	400	
109	Nguyên hoa	Gram	400	
110	Thương lục	Gram	400	
111	Khiên ngư tử	Gram	400	
112	Ba đậu sương	Gram	400	
113	Sài hồ	Gram	400	
114	Ngũ vị tử	Gram	400	
115	Ô mai	Gram	400	
116	Kha tử	Gram	400	
117	Thạch lựu bì	Gram	400	
118	Sơn thù du	Gram	400	
119	Kim anh tử	Gram	400	
120	Liên tử	Gram	400	
121	Khiếm thực	Gram	400	

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
122	Phụ tử	Gram	400	
123	Can khương	Gram	400	
124	Nhục quế	Gram	400	
125	Ngô thù du	Gram	400	
126	Cao lương khương	Gram	400	
127	Trần bì	Gram	400	
128	Thanh bì	Gram	400	
129	Chỉ thực	Gram	400	
130	Mộc hương	Gram	400	
131	Trâm hương	Gram	400	
132	Xuyên luyện tử	Gram	400	
133	Ô dược	Gram	400	
134	Lệ chi hạch	Gram	400	
135	Thị đế	Gram	400	
136	Xuyên khung	Gram	400	
137	Uất kim	Gram	400	
138	Khương hoàng	Gram	400	
139	Nhũ hương	Gram	400	
140	Một dược	Gram	400	
141	Ngũ linh chi	Gram	400	
142	Đan sâm	Gram	400	
143	Đào nhân	Gram	400	
144	Ngưu tất	Gram	400	
145	Mã tiền tử	Gram	400	
146	Tô mộc	Gram	400	
147	Cốt toái bồ	Gram	400	
148	Nga truyệt	Gram	400	
149	Tam lăng	Gram	400	
150	Thiên ma	Gram	400	
151	Thạch xương bồ	Gram	400	
152	Tam thất	Gram	400	
153	Bạch cập	Gram	400	
154	Tông lư thán	Gram	400	
155	Ngẫu tiết	Gram	400	
156	Sơn tra	Gram	400	
157	Lục thần khúc	Gram	400	
158	Mạch nha	Gram	400	
159	Đạo nha	Gram	400	
160	La bạch tử	Gram	400	
161	Bán hạ	Gram	400	
162	Thiên nam tinh	Gram	400	
163	Giới tử	Gram	400	
164	Tạo giác	Gram	400	
165	Xuyên bối mẫu	Gram	400	

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
166	Qua lâu	Gram	400	
167	Trúc nhự	Gram	400	
168	Thiên trúc hoàng	Gram	400	
169	Cát cánh	Gram	400	
170	Khổ hạnh nhân	Gram	400	
171	Bách bộ	Gram	400	
172	Tang bạch bì	Gram	400	
173	Bạch quả	Gram	400	
174	Toan táo nhân	Gram	400	
175	Bá tử nhân	Gram	400	
176	Linh chi	Gram	400	
177	Viễn chí	Gram	400	
178	Nhân sâm	Gram	400	
179	Tây dương sâm	Gram	400	
180	Đảng sâm	Gram	400	
181	Thái tử sâm	Gram	400	
182	Hoàng kỳ	Gram	400	
183	Bạch truật	Gram	400	
184	Sơn dược	Gram	400	
185	Bạch biển đậu	Gram	400	
186	Cam thảo	Gram	400	
187	Ba kích thiên	Gram	400	
188	Đỗ trọng	Gram	400	
189	Tục đoạn	Gram	400	
190	Bổ cốt chỉ	Gram	400	
191	Ích trí nhân	Gram	400	
192	Thỏ ty tử	Gram	400	
193	Bạch thược	Gram	400	
194	Hà thủ ô	Gram	400	
195	Bắc sa sâm	Gram	400	
196	Nam sa sâm	Gram	400	
197	Mạch đông	Gram	400	
198	Thiên đông	Gram	400	
199	Thạch học	Gram	400	
200	Ngọc trúc	Gram	400	
201	Hoàng tinh	Gram	400	
202	Câu kỷ tử	Gram	400	
203	Nữ trinh tử	Gram	400	
204	Hắc chi ma	Gram	400	
205	Sử quân tử	Gram	400	
206	Tân lang	Gram	400	
207	Nam qua tử	Gram	400	
208	Thạch cao	Gram	800	
209	Mang tiêu	Gram	800	

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
210	Chu sa	Gram	800	
211	Thạch quyết minh	Gram	800	
212	Mẫu lệ	Gram	800	
213	Quy giáp	Gram	800	
214	Miết giáp	Gram	800	
215	Lộc nhung	Gram	800	
216	Cáp giới	Gram	800	
217	Hải mã	Gram	800	
218	Kê nội kim	Gram	800	
219	Huyết dư thán	Gram	800	
220	Ngưu hoàng	Gram	800	
221	Địa long	Gram	800	
222	Thục địa hoàng	Gram	800	
223	Sinh địa hoàng	Gram	800	
224	A giao	Gram	800	
225	Long nhãn nhục	Gram	800	
226	Đại táo	Gram	800	
227	Di đường	Gram	800	
228	Phong mật	ML	800	
229	Nhục thung nhung	Gram	800	
230	Trúc lịch	ML	800	
231	Long cốt	Gram	800	
232	Đương quy	Gram	800	
233	Giấy gói thuốc Bắc	Kg	05	Kích thước 42x42 cm